

Số: *159*/KH-UBND

Sa Thầy, ngày *12* tháng *12* năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 1557/QĐ-TTg, ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 trên địa bàn huyện Sa Thầy

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-TTg, ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015; Kế hoạch số 2425/KH-UBND, ngày 07/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. UBND huyện Sa Thầy ban hành Kế hoạch về triển khai Quyết định 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu

Xác định một số chỉ tiêu để tập trung lồng ghép, ưu tiên bố trí nguồn lực nhằm phân đầu đạt được các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số, làm cơ sở hướng tới Mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015; góp phần phát triển toàn diện cả về kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững, rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các dân tộc và các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

TT	Chỉ tiêu đối với đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)	Năm 2016	Mục tiêu		
			Năm 2018	Năm 2020	Đến năm 2025
1	Xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực và thiếu đói				
1.1	Tỷ lệ hộ nghèo DTTS (<i>hộ nghèo DTTS/tổng số hộ DTTS, %</i>)	53,22	Phân đầu giảm bình quân 3%/ năm		
1.2	Tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi ở trẻ em DTTS dưới 5 tuổi (%)	22,2	21,5	21	19
2	Phổ cập giáo dục tiểu học				
2.1	Tỷ lệ trẻ em DTTS nhập học đúng tuổi bậc tiểu học (%)	98	98,3	98,5	98,7
2.2	Tỷ lệ người DTTS hoàn thành chương trình tiểu học (%)	96,3	97,5	98,5	98,9

2.3	Tỷ lệ người DTTS từ 10 tuổi trở lên biết chữ (%)	85	90	95	98
3	Tăng cường bình đẳng nam nữ và nâng cao vị thế cho phụ nữ				
3.1	Tỷ lệ mù chữ của nữ người DTTS (%)	15	14	12,5	11,6
3.2	Tỷ lệ học sinh nữ DTTS ở bậc tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông (%)	50	50,2	52,8	55
3.3	Tỷ lệ đại biểu nữ DTTS/ tổng số đại biểu HĐND cấp xã (%)	8,2	8,99	8,99	20
4	Giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ em				
4.1	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 1 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống (‰)	32,5	30,5	30	28
4.2	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 5 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống(‰)	26,7	26	25,5	24
5	Tăng cường sức khỏe bà mẹ				
5.1	Tỷ số tử vong mẹ người DTTS/ 100.000 trẻ sơ sinh sống (1/100.000)	0	35	30	20
5.2	Tỷ lệ các ca sinh của phụ nữ DTTS được cán bộ y tế đã qua đào tạo đỡ (%)	72	75	78	88
5.3	Tỷ lệ phụ nữ DTTS được khám thai ít nhất 3 lần trong kỳ mang thai (%)	70	74	78	86
6	Phòng chống HIV/AIDS, sốt rét và các dịch bệnh khác				
6.1	Tỷ lệ nhiễm HIV ở nhóm DTTS 15-24 tuổi (%)	0	<0,1	<0,1	<0,1
6.2	Tỷ lệ bệnh nhân DTTS mắc sốt rét/1000 dân (‰)	0,57	0,55	0,5	0,45
6.3	Tỷ lệ DTTS mắc lao/100.000 dân (1/100.000)	52,7	50	48	45
7	Đảm bảo bền vững về môi trường				
7.1	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh (%)	84,2	87	90	92
7.2	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng hố xí hợp vệ sinh (%)	61,7	68	80	85

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG

1. **Thời gian thực hiện:** Từ năm 2017-2020, định hướng đến năm 2025.

2. **Đối tượng:** Là đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó ưu tiên đồng bào DTTS ở vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số được cụ thể hóa thành các chỉ tiêu như đã nêu trong kế hoạch này; các phòng, ban ngành liên quan và các địa phương chủ động đưa vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn 2017-2020 của ngành và địa phương;

tăng cường phối hợp liên ngành từ huyện đến cơ sở để thực hiện đạt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

2. Huy động, tập trung nguồn lực đầu tư, hỗ trợ để thúc đẩy hoàn thành các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ và làm cơ sở hướng tới một số mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số sau năm 2015.

Lồng ghép, bố trí vốn theo khả năng cân đối ngân sách của địa phương cho các chương trình, chính sách, trong đó trọng tâm các lĩnh vực: giảm nghèo, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo nhằm góp phần thực hiện và duy trì bền vững các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn.

3. Đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cơ sở; tăng cường sự tham gia của người dân trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông phù hợp với trình độ, văn hóa, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về bình đẳng giới; vệ sinh môi trường; chăm sóc sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm; phát triển văn hóa, giáo dục, giảm nghèo bền vững.

5. Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động nguồn vốn hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân để thúc đẩy hỗ trợ các nguồn lực về kỹ thuật và tài chính nhằm hoàn thành các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Tăng cường theo dõi, đánh giá, giám sát một cách hiệu lực, hiệu quả và xác định rõ trách nhiệm của các bên có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc

- Là cơ quan Thường trực có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ ở vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện;

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện lồng ghép, cụ thể hóa các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ ở vùng dân tộc thiểu số trong các chính sách, chương trình, dự án; tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách để đạt được các mục tiêu đã đề ra;

- Trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, Sở, ngành của tỉnh, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan liên quan đề xuất phân bổ nguồn lực từ ngân sách nhà nước đầu tư, hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số; cơ chế gắn việc thực hiện các Mục tiêu tại Kế hoạch này với trách nhiệm cụ thể của các phòng, ban, ngành, các đơn vị có liên quan, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định;

- Phối hợp với các ngành chức năng thực hiện nhiệm vụ rà soát, đề xuất các chương trình, chính sách, dự án thực hiện trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi,

đảm bảo các chương trình, chính sách, dự án phù hợp với điều kiện của huyện, có tính khả thi và mang lại hiệu quả đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện tổ chức đánh giá hàng năm, sơ kết (năm 2020) và tổng kết (năm 2025); tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo yêu cầu.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Cụ thể hóa một số chỉ tiêu của Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của huyện;

- Hướng dẫn lồng ghép các chỉ tiêu của Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của các phòng, ban ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Phối hợp lồng ghép việc báo cáo, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu tại Kế hoạch này.

- Huy động, ưu tiên bố trí các nguồn lực cho các chương trình, chính sách, đề án, dự án liên quan để thực hiện đạt được các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí cho các chương trình, chính sách, đề án, dự án liên quan nhằm đạt được chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong kế hoạch hàng năm và kế hoạch 5 năm theo đúng quy định của Trung ương, tỉnh và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

3. Các phòng: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Lao động - Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nội vụ; Văn hóa - Thể thao và Du lịch

Căn cứ nhiệm vụ theo Kế hoạch này và các văn bản ban hành chương trình hành động của sở, ngành chủ quản, đề nghị các phòng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động xây dựng Kế hoạch hành động của ngành (*hoàn thành trong 11/2017*); đồng thời, tổ chức triển khai nhiệm vụ, có giải pháp cụ thể để hoàn thành các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Định kỳ hàng năm, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu tại đơn vị gửi Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Dân tộc - cơ quan Thường trực) trước ngày 10/12 của năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị xã hội

Chỉ đạo các tổ chức thành viên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và cộng đồng dân cư nâng cao nhận thức, trách nhiệm; phối hợp với các ban,

ngành liên quan phổ biến và vận động Nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm hoàn thành các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ nhiệm vụ theo Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với các ngành chức năng có liên quan của huyện tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng các chỉ tiêu năm 2016 và xác định các chỉ tiêu cụ thể cần đạt theo lộ trình phù hợp với đặc điểm, tình hình, để lồng ghép trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của địa phương; đồng thời huy động, tập trung nguồn lực để đầu tư, hỗ trợ phù hợp với điều kiện của địa phương để thúc đẩy hoàn thành các Mục tiêu thiên niên kỷ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch này.

- Định kỳ hàng năm, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu tại địa phương gửi Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Dân tộc - cơ quan Thường trực) trước ngày 10/12 của năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo thiết thực và hiệu quả. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Dân tộc) để xem xét, giải quyết; đồng thời, nếu trong quá trình thực hiện, các Bộ, ngành Trung ương, các Sở, ngành của tỉnh có liên quan ban hành văn bản về triển khai Quyết định 1557/QĐ-TTg, giao Phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu tại Kế hoạch này cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, PVP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT-LT (PDT) 34b. *me*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Sâm